

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN NƯỚC NHẬT QUANG

Địa chỉ : SN 70 ngõ 132 Khong Trung - Thanh Xuân - Hà nội

Điện thoại : 04.3 568 3092

Fax : 04.3 568 3091

VP Miền Nam :

Số 17 đồng số 37 P. Bình Thuận Q7 TP HCM

Điện thoại : 08 3890 9978

Fax : 08 3771 6749



Web : vattunganhnuoc.net





Email : nhatquang.group@gmail.com

BẢNG GIÁ

Phụ kiện nối ống PE

Áp dụng từ ngày 7 tháng 7 năm 2014

STT	TÊN VẬT T	KÍCH TH	ĐƠN VỊ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)		GHI CHÚ
				(CH	(Đ	
1	MĂNG SÔNG NỐI ỐNG (STRAIGH COUPLER)					
	20x20mm	Cái	13,600	14,960	PN16	
	25x25mm	Cái	20,000	22,000	PN16	
	32x32mm	Cái	28,800	31,680	PN16	
	40x40mm	Cái	48,600	53,460	PN16	
	50x50mm	Cái	76,000	83,600	PN16	
	63x63mm	Cái	117,600	129,360	PN16	
	75x75mm	Cái	176,800	194,480	PN12.5	
	90x90mm	Cái	259,600	285,560	PN12.5	
	110x110mm	Cái	557,600	613,360	PN12.5	
2	MĂNG SÔNG THU (REDUCING COUPLER)					
	25x20mm	Cái	18,600	20,460	PN16	
	32x20mm	Cái	29,000	31,900	PN16	
	32x25mm	Cái	29,000	31,900	PN16	
	40x20mm	Cái	40,000	44,000	PN16	
	40x25mm	Cái	40,000	44,000	PN16	
	40x32mm	Cái	44,800	49,280	PN16	
	50x25mm	Cái	52,800	58,080	PN16	
	50x32mm	Cái	52,800	58,080	PN16	
	50x40mm	Cái	67,600	74,360	PN16	
	63x25mm	Cái	84,800	93,280	PN16	
	63x32mm	Cái	84,800	93,280	PN16	
	63x40mm	Cái	100,000	110,000	PN16	
	63x50mm	Cái	110,600	121,660	PN16	
	75x50mm	Cái	166,000	182,600	PN12.5	
	75x63mm	Cái	166,000	182,600	PN12.5	
	90x63mm	Cái	246,000	270,600	PN12.5	
	90x75mm	Cái	250,000	275,000	PN12.5	
110x90mm	Cái	507,000	557,700	PN12.5		

3	MĂNG SÔNG MỘT ĐẦU REN NGOÀI (MALE THREADED ADAPTOR)					
	20 mm x 1/2"	Cái	8,800	9,680	PN16	
	20 mm x 3/4"	Cái	9,000	9,900	PN16	
	25mm x1/2"	Cái	12,000	13,200	PN16	
	25mm x3/4"	Cái	12,000	13,200	PN16	
	25mm x1"	Cái	12,000	13,200	PN16	
	32mm x3/4"	Cái	16,800	18,480	PN16	
	32mm x1"	Cái	16,800	18,480	PN16	
	40mmx1"	Cái	35,800	39,380	PN16	
	40mm x1.1/4"	Cái	36,000	39,600	PN16	
	40mm x1.1/2"	Cái	36,000	39,600	PN16	
	50mm x1.1/4"	Cái	47,600	52,360	PN16	
	50mm x1.1/2"	Cái	47,600	52,360	PN16	
	50mm x2"	Cái	47,600	52,360	PN16	
	63mmx1.1/2"	Cái	65,800	72,380	PN16	
	63mm x2"	Cái	65,800	72,380	PN16	
	75mm x2"	Cái	105,600	116,160	PN12.5	
	75mm x2.1/2"	Cái	105,600	116,160	PN12.5	
	90mm x3"	Cái	155,000	170,500	PN12.5	
110mm x 4"	Cái	300,000	330,000	PN12.5		
4	MĂNG SÔNG MỘT ĐẦU REN TRONG (FEMALE THREADED ADAPTOR)					
	20mm x1/2"	Cái	9,800	10,780	PN16	
	20mm x3/4"	Cái	9,800	10,780	PN16	
	25mm x1/2"	Cái	13,300	14,630	PN16	
	25mm x3/4"	Cái	13,300	14,630	PN16	
	25mm x1"	Cái	13,300	14,630	PN16	
	32mmx3/4"	Cái	18,800	20,680	PN16	
	32mm x1"	Cái	18,800	20,680	PN16	
	40mm x1"	Cái	34,800	38,280	PN16	
	40mm x1.1/4"	Cái	34,800	38,280	PN16	
	50mm x1.1/2"	Cái	68,000	74,800	PN16	
	63mm x2"	Cái	108,000	118,800	PN16	
	75mm x2"	Cái	150,800	165,880	PN12.5	
	75mm x2.1/2"	Cái	150,600	165,660	PN12.5	
	90mm x3"	Cái	236,000	259,600	PN12.5	
	110mm x 4"	Cái	386,000	424,600	PN12.5	
5	TÊ CÂN (EQUAL TEE)					
	20x20mm	Cái	20,800	22,880	PN16	
	25x25mm	Cái	28,300	31,130	PN16	
	32x32mm	Cái	42,800	47,080	PN16	
	40x40mm	Cái	84,800	93,280	PN16	
	50x50mm	Cái	132,000	145,200	PN16	
	63x63mm	Cái	202,000	222,200	PN16	
	75x75mm	Cái	300,000	330,000	PN12.5	
	90x90mm	Cái	430,000	473,000	PN12.5	
	110 x 110mm	Cái	850,000	935,000	PN12.5	
6	TÊ THU (REDUCING TEE)					
	25x20mm	Cái	33,600	36,960	PN16	
	32x20mm	Cái	42,000	46,200	PN16	
	32x25mm	Cái	42,000	46,200	PN16	
	40x25mm	Cái	77,000	84,700	PN16	
	40x32mm	Cái	77,000	84,700	PN16	
	50x25mm	Cái	115,000	126,500	PN16	
	50x32mm	Cái	115,000	126,500	PN16	
	50x40mm	Cái	123,600	135,960	PN16	
	63x25mm	Cái	181,800	199,980	PN16	
	63x32mm	Cái	181,800	199,980	PN16	
	63x40mm	Cái	190,000	209,000	PN16	
	63x50mm	Cái	198,600	218,460	PN16	

		75x50mm	Cái	305,000	335,500	PN12.5
		75x63mm	Cái	330,000	363,000	PN12.5
		90x75mm	Cái	500,000	550,000	PN12.5
		110x90mm	Cái	920,000	1,012,000	PN12.5
7	TÊ MỘT ĐẦU REN NGOÀI (MALE TEE)					
	20mmx1/2"	Cái	19,800	21,780	PN16	
	20mmx3/4"	Cái	19,800	21,780	PN16	
	25mmx1/2"	Cái	28,000	30,800	PN16	
	25mmx3/4"	Cái	28,000	30,800	PN16	
	25mmx1"	Cái	28,000	30,800	PN16	
	32mmx3/4"	Cái	40,900	44,990	PN16	
	32mmx1"	Cái	40,900	44,990	PN16	
	40mmx1"	Cái	79,900	87,890	PN16	
	40mmx1.1/4"	Cái	79,900	87,890	PN16	
	50mmx1.1/2"	Cái	107,200	117,920	PN16	
	63mmx2"	Cái	175,600	193,160	PN16	
	75mmx2.1/2"	Cái	277,800	305,580	PN12.5	
90mmx3"	Cái	365,600	402,160	PN12.5		
8	TÊ MỘT ĐẦU REN TRONG (FEMALE TEE)					
	20mmx1/2"	Cái	20,800	22,880	PN16	
	20mmx3/4"	Cái	20,800	22,880	PN16	
	25mmx1/2"	Cái	28,800	31,680	PN16	
	25mmx3/4"	Cái	28,800	31,680	PN16	
	32mmx3/4"	Cái	41,400	45,540	PN16	
	32mmx1"	Cái	41,400	45,540	PN16	
	40mmx1"	Cái	79,900	87,890	PN16	
	40mmx1.1/4"	Cái	79,900	87,890	PN16	
	50mmx1.1/2"	Cái	124,800	137,280	PN16	
	63mmx2"	Cái	190,600	209,660	PN16	
	75mmx2.1/2"	Cái	268,200	295,020	PN12.5	
	90mmx3"	Cái	419,200	461,120	PN12.5	
9	CÚT 90° (EQUAL BEND)					
	20x20mm	Cái	16,500	18,150	PN16	
	25x25mm	Cái	21,600	23,760	PN16	
	32x32mm	Cái	29,800	32,780	PN16	
	40x40mm	Cái	57,800	63,580	PN16	
	50x50mm	Cái	85,000	93,500	PN16	
	63x63mm	Cái	134,600	148,060	PN16	
	75x75mm	Cái	198,600	218,460	PN12.5	
	90x90mm	Cái	289,600	318,560	PN12.5	
	110 x 110mm	Cái	669,000	735,900	PN12.5	
10	CÚT 90° REN NGOÀI (MALE BEND)					
	20mmx1/2"	Cái	10,800	11,880	PN16	
	20mmx3/4"	Cái	10,800	11,880	PN16	
	25mmx1/2"	Cái	13,800	15,180	PN16	
	25mmx3/4"	Cái	13,800	15,180	PN16	
	25mmx1"	Cái	14,600	16,060	PN16	
	32mmx3/4"	Cái	19,500	21,450	PN16	
	32mmx1"	Cái	22,900	25,190	PN16	
	40mmx1.1/4"	Cái	46,800	51,480	PN16	
	50mmx1.1/2"	Cái	66,800	73,480	PN16	
	50mmx2"	Cái	66,800	73,480	PN16	
	63mmx2"	Cái	99,400	109,340	PN16	
	75mmx2.1/2"	Cái	138,400	152,240	PN12.5	
	90mmx3"	Cái	243,800	268,180	PN12.5	

11	CÚT 90° REN TRONG (FEMALE BEND)					
	20mmx1/2"	Cái	12,600	13,860	PN16	
	20mmx3/4"	Cái	12,600	13,860	PN16	
	25mmx1/2"	Cái	17,800	19,580	PN16	
	25mmx3/4"	Cái	17,800	19,580	PN16	
	25mmx1"	Cái	17,800	19,580	PN16	
	32mmx3/4"	Cái	24,400	26,840	PN16	
	32mmx1"	Cái	24,400	26,840	PN16	
	40mmx1"	Cái	40,900	44,990	PN16	
	40mmx1.1/4"	Cái	40,900	44,990	PN16	
	50mmx1.1/2"	Cái	78,000	85,800	PN16	
	50mmx2"	Cái	117,000	128,700	PN16	
	63mmx2"	Cái	160,800	176,880	PN16	
	75mmx2.1/2"	Cái	243,800	268,180	PN12.5	
	90mmx3"	Cái	373,200	410,520	PN12.5	
	12	NÚT BIT (END CAP)				
	20mm	Cái	8,300	9,130	PN16	
	25mm	Cái	10,300	11,330	PN16	
	32mm	Cái	14,600	16,060	PN16	
	40mm	Cái	28,300	31,130	PN16	
	50mm	Cái	46,000	50,600	PN16	
	63mm	Cái	70,600	77,660	PN16	
	75mm	Cái	100,000	110,000	PN12.5	
	90mm	Cái	156,000	171,600	PN12.5	
	110mm	Cái	351,000	386,100	PN12.5	
13	ĐAI KHÔI THUYỚI VỚI VÒNG KIM LOẠI TĂNG CƯỜNG (CLAP SADDLE)					
	25mmx1/2"	Cái	17,800	19,580	PN16	
	25mmx3/4"	Cái	17,800	19,580	PN16	
	32mmx1/2"	Cái	22,900	25,190	PN16	
	32mmx3/4"	Cái	22,900	25,190	PN16	
	32mmx1"	Cái	22,900	25,190	PN16	
	40mmx1/2"	Cái	25,800	28,380	PN16	
	40mmx3/4"	Cái	25,800	28,380	PN16	
	40mmx1"	Cái	25,800	28,380	PN16	
	50mmx1/2"	Cái	31,200	34,320	PN16	
	50mmx3/4"	Cái	31,200	34,320	PN16	
	50mmx1"	Cái	31,200	34,320	PN16	
	63mmx1/2"	Cái	43,600	47,960	PN16	
	63mmx3/4"	Cái	43,600	47,960	PN16	
	63mmx1"	Cái	43,600	47,960	PN16	
	63mmx1.1/4"	Cái	43,600	47,960	PN16	
	63mmx1.1/2"	Cái	43,600	47,960	PN16	
	75mmx1/2"	Cái	56,400	62,040	PN16	
	75mmx3/4"	Cái	56,400	62,040	PN16	
	75mmx1"	Cái	56,400	62,040	PN16	
	75mmx2"	Cái	56,400	62,040	PN16	
	90mmx1/2"	Cái	68,300	75,130	PN16	
	90mmx3/4"	Cái	68,300	75,130	PN16	
	90mmx1"	Cái	68,300	75,130	PN16	
	90mmx1.1/4"	Cái	68,300	75,130	PN16	
	90mmx1.1/2"	Cái	68,300	75,130	PN16	
	90mmx2"	Cái	68,300	75,130	PN16	
	110mmx3/4"	Cái	87,100	95,810	PN16	
	110mmx1"	Cái	87,100	95,810	PN16	
	110mmx1.1/4"	Cái	87,100	95,810	PN16	
	110mmx1.1/2"	Cái	87,100	95,810	PN16	
110mmx2"	Cái	87,100	95,810	PN16		
125mmx1.1/2"	Cái	128,000	140,800	PN16		
125mmx2"	Cái	128,000	140,800	PN16		

